



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

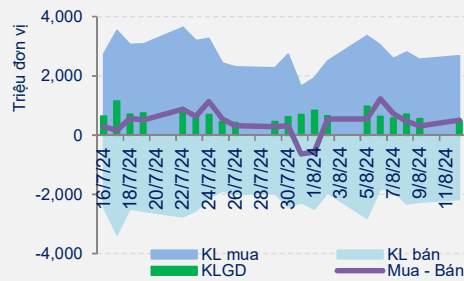
12/8/2024

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

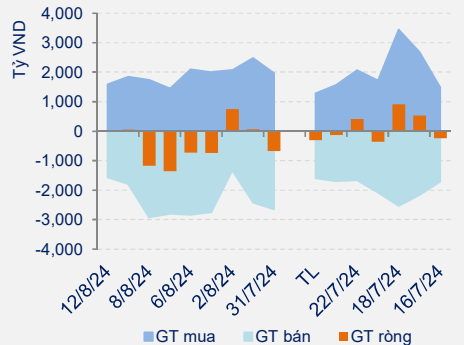
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,230.28	230.77
% Thay đổi	↑ 0.54%	↑ 0.61%
KLGD (CP)	504,495,113	44,533,250
GTGD (tỷ đồng)	14,009.28	986.00
Tổng cung (CP)	2,171,516,981	83,815,900
Tổng cầu (CP)	2,680,756,097	76,044,500

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	40,785,577	1,055,693
KL mua (CP)	43,430,093	1,986,326
GT mua (tỷ đồng)	1,591.66	57.88
GT bán (tỷ đồng)	1,566.47	23.61
GT ròng (tỷ đồng)	25.19	34.27

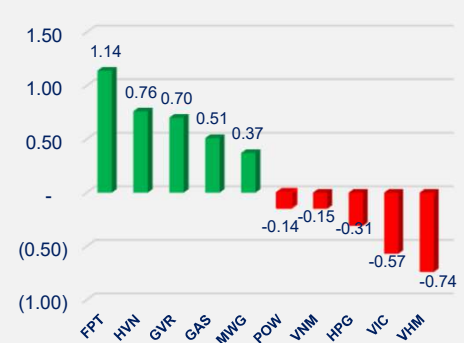
Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Các cổ phiếu có ảnh hưởng nhất đến VN-INDEX



Sau phiên giao dịch phục hồi trước đó, thị trường mở cửa phiên sáng nay trong sắc xanh với nhiều cổ phiếu tăng giá tích cực, đóng cửa VN-INDEX kết phiên tăng +6,64 điểm (+0,54%) lên mốc 1.230,28 điểm. HNX-INDEX kết phiên tại mốc 230,77 điểm (+1,39 điểm, tương ứng +0,61%). Độ rộng thị trường nghiêng về bên mua với 193 cổ phiếu tăng giá, 118 cổ phiếu giảm giá, 52 cổ phiếu tham chiếu tại HOSE. HNX giao dịch với 82 cổ phiếu tăng giá, 58 cổ phiếu tham chiếu và 69 cổ phiếu giảm giá.

Thanh khoản trên cả 2 sàn giảm so với phiên giao dịch trước đó khi khối lượng khớp lệnh -9,2% tại HOSE và -24,5% tại HNX. Khối ngoại phiên hôm nay mua ròng với +27,56 tỷ đồng tại HOSE tập trung tại mã HDB (+203 tỷ), FPT (+150,2 tỷ), MWG (+142,3 tỷ) và CTG (+27,9 tỷ)... ở chiều ngược lại, bán ròng VJC (-252,6 tỷ), HPG (-56,5 tỷ)... Cùng với đó, mua ròng từ khối ngoại cũng diễn ra trên sàn HNX với +34,27 tỷ đồng, tập trung tại các mã PVS (+13,7 tỷ), TNG (+8,5 tỷ) và IDC (+6,7 tỷ), chiều bán ròng nổi bật với CEO (-4,6 tỷ), BVS (-2,9 tỷ), GKM (-0,7 tỷ)...

Sáng 12/8, Ủy ban Thường vụ Quốc hội khai mạc phiên họp chuyên đề pháp luật tháng 8/2024 để cho ý kiến đối với 10 dự án Luật đã được cho ý kiến lần đầu tại Kỳ họp thứ 7 và xem xét một số nội dung thuộc thẩm quyền. "Dù một ý kiến khác nhau phải có giải trình, tiếp thu cặn kẽ để đại biểu Quốc hội thấy đóng góp của mình vào việc giải trình, tiếp thu của cơ quan soạn thảo, cơ quan thẩm định chặt chẽ, đảm bảo yêu cầu trong xây dựng pháp luật," Chủ tịch Quốc hội nhấn mạnh. Chủ tịch Quốc hội đề nghị Thường trực Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban phát biểu rõ quan điểm, chính kiến một cách khách quan, không né tránh những vấn đề có nội dung nhạy cảm, để xây ra thực lợi chính sách.

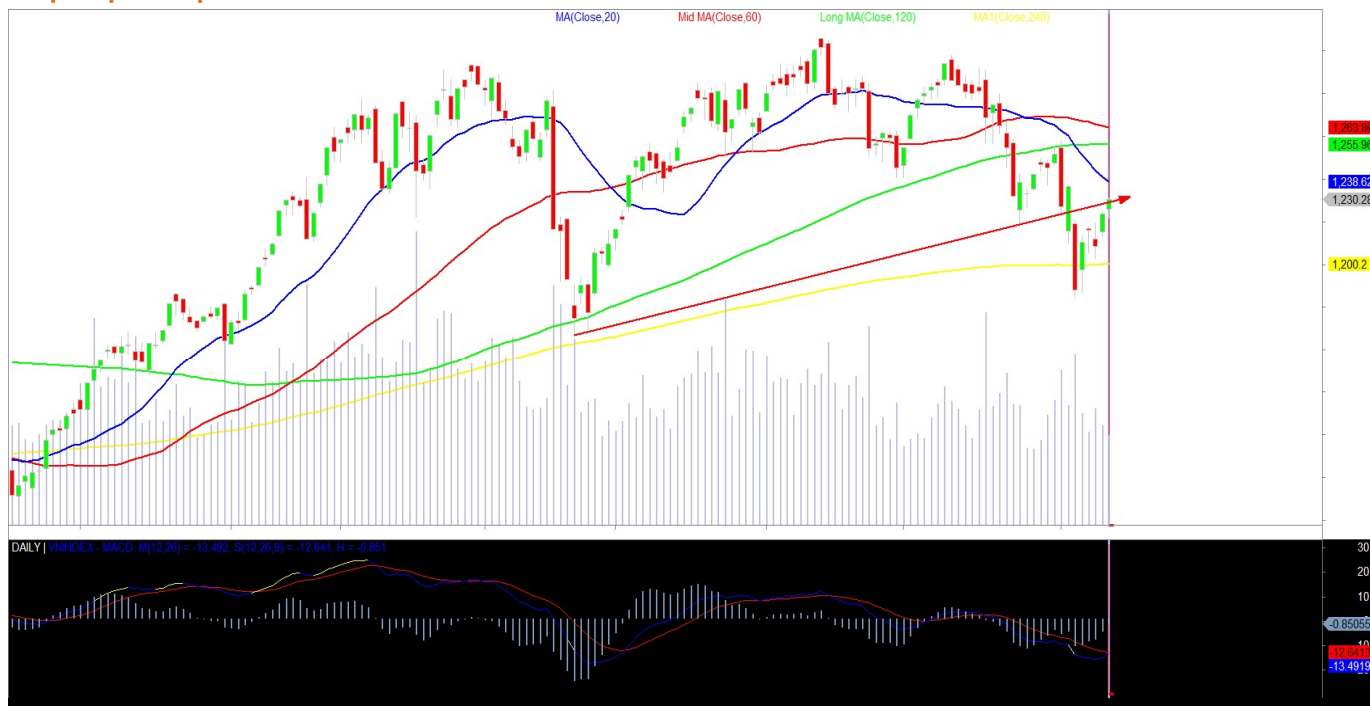
Nhóm ngành tích cực nhất đóng góp cho sự tăng điểm của thị trường hôm nay là Du Lịch và Giải Trí với các mã HVN tăng kịch biên độ (+6,82%), VJC (+0,2%), SKG (+2,72%), DSN (+0,55%)...

Nhóm Công Nghệ Thông Tin cũng có diễn biến ấn tượng, tiêu biểu như FPT (+2,44%), CMG (+1,97%), ELC (+1,5%), CMT (+4,29%)... Nhóm Viễn Thông tích cực với VGI (+1,33%), FOX (+2,35%), TTN (+2,52%), MFS (+1,91%)... Nhóm cổ phiếu Hóa Chất giao dịch trong sắc xanh với DGC (+1,97%), đặc biệt CSV tăng kịch biên độ (+7%)... Ngành Ngân Hàng ấn tượng với MSB (+3,55%), EIB (+2,72%), STB (+1,21%), NAB (+1,68%)...

Ghi nhận trong phiên hôm nay, một số ngành khác chứng kiến nhiều mã có sự phân hóa như ngành Bảo Hiểm với BMI (+0,64%), ABI (+2,76%), tuy nhiên PTI (-0,32%), BLI (-0,46%)... nhóm ngành Thép giao dịch trong sắc đỏ với HPG (-0,77%), NKG (-0,24%)... Đa số cổ phiếu ngành Bất Động Sản có một phiên giao dịch kém tích cực, cụ thể là VHM (-1,88%), DIG (-3,67%), TCH (-3,31%), PDR (-1,13%)...

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2408 +5,1 điểm (+0,4%), đóng cửa tại 1.270 điểm. Chênh lệch -1,44 điểm so với VN30, các kỳ hạn xa hơn là VN30F2409 VN30F2412 VN30F2503 chênh lệch từ -0,35 điểm đến +1,56 điểm so với VN30. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch -7,8% so với phiên trước, và thấp hơn mức trung bình 20 phiên. Xu hướng ngắn hạn của VN30F2408 dao động trong biên 1.220 - 1.280 điểm. Khối lượng mở OI hôm nay là 51.621 giảm so với phiên gần nhất là 59.080 cho thấy xu hướng đóng bớt các vị thế nắm giữ trong tuần đáo hạn này.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG



Như chúng tôi kỳ vọng trong bản tin cuối tuần, VN-INDEX tiếp tục xu hướng phục hồi lên vùng giá 1.220 điểm - 1.230 điểm. Trong phiên hôm nay, VN-INDEX chịu áp lực rung lắc về vùng giá 1.220 điểm và tăng điểm tốt cuối phiên với áp lực cung của của lượng cổ phiếu ngày 8/8/2024, khi VN-INDEX rung lắc kiểm tra vùng giá 1.200 điểm thấp. Kết phiên VN-INDEX tăng 6,64 điểm (+0,54%) lên mức 1.230,28 điểm, hướng đến vùng giá 1.240 điểm tương ứng giá trung bình 20 phiên. Trong khi VN30 tăng 6,60 điểm lên mức 1.271,44 điểm, hướng đến vùng kháng cự 1.280 điểm.

Xu hướng ngắn hạn của VN-INDEX đang cải thiện tốt hơn với đa số các vị thế mua ở vùng giá quanh 1.200 điểm - 1.210 điểm, các vị thế T+2 đều có khả năng sinh lợi. Chất lượng thị trường cũng cải thiện, nhiều mã phục hồi tốt sau áp lực điều chỉnh mạnh, mở ra nhiều cơ hội tích lũy cổ phiếu chất lượng tốt. Hiện tại VN-INDEX sẽ tiếp tục phục hồi hướng đến vùng 1.240 điểm, tương ứng giá trung bình 20 phiên gần đây, đây cũng là kháng cự của đường xu hướng giảm giá ngắn hạn hiện nay. Trong khi VN30 sẽ phục hồi trở lại vùng giá quanh 1.280 điểm tương ứng đường giá trung bình 120 phiên hiện nay. Cần lưu ý đây là các vùng kháng cự mạnh hiện tại với áp lực bán cơ cấu ngắn hạn dự kiến sẽ có thể gia tăng mạnh. Điểm tích cực là khi VN-INDEX biến động rung lắc mạnh trong phiên vẫn đang mở ra nhiều vị thế tích lũy cổ phiếu chất lượng tốt.

Về trung hạn VN-INDEX vẫn duy trì tích lũy trong vùng 1.180 điểm - 1.200 điểm đến 1.245 điểm - 1.255 điểm, nửa dưới của kênh tích lũy lớn hơn từ 1.180 điểm - 1.200 điểm đến 1.300 điểm - 1.320 điểm. Trong đó 1.200 điểm là vùng giá cao nhất năm 2018, 1245 điểm - 1255 điểm vùng giá cao nhất năm 2023 và là vùng cân bằng của kênh tích lũy 1.180 điểm - 1.200 điểm đến 1.300 điểm - 1.320 điểm. Nếu VN-INDEX có thể vượt lên lại kháng cự quanh 1.250 điểm thì vẫn kỳ vọng xu hướng trung hạn quay trở lại kênh tích lũy 1.250 điểm - 1.300 điểm.

Trong ngắn hạn, thị trường sẽ phụ thuộc lớn vào triển vọng tăng trưởng của các doanh nghiệp, tăng trưởng GDP. Chúng tôi đã kỳ vọng VN-INDEX sẽ tiếp tục phục hồi lên vùng 1.250 điểm, cũng như mở rộng danh mục theo dõi giải ngân. Nhà đầu tư ngắn, trung hạn nên duy trì tỉ trọng hợp lý, có thể xem xét nâng tỉ trọng lên mức trung bình, nhưng không mua đuổi khi VN-INDEX hồi phục lên vùng 1.250 điểm. Đối với các trường hợp gia tăng vượt mức trung bình nên chờ chỉ số VN-INDEX thoát khỏi xu hướng tích lũy trung hạn kéo dài và xu hướng giảm giá ngắn hạn hiện nay.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo các mã cổ phiếu trong danh mục khuyến nghị đính kèm để có lựa chọn phù hợp.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 12/8/2024

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu	T.trường Lợi nhuận	
PLX	48.85	44-45	54-55	41	17.0	12.3%	47.5%	Theo dõi giải ngân
LHG	39.4	36.5-37	44-45	35	10.2	142.7%	178.7%	Theo dõi giải ngân
FPT	130	115-120	137-140	115	26.6	22.1%	24.2%	Theo dõi giải ngân
PVD	26.85	26-27	30-31	24	23.3	59.8%	-17.0%	Theo dõi giải ngân
BSR	23.41	21-22	27-28	21	9.7	-27.4%	-42.8%	Theo dõi giải ngân
VNM	73.00	68.5-69.5	83-85	65	15.8	9.6%	21.5%	Theo dõi giải ngân
BVS	36.80	28-30	35-36	29	13.9	33.5%	-40.2%	Theo dõi giải ngân
GAS	82.50	79-80.5	90-92	74	17.3	25.0%	5.2%	Theo dõi giải ngân
PVP	15.60	14-14.5	17.5-18	13	8.4	-0.1%	17.3%	Theo dõi giải ngân
CNG	36.3	33.5-34.5	40-42	31	11.4	-0.1%	221.4%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
17/6/2024	CLX	15.64	16.8	26-28	15.5	-6.9%	Nắm giữ
18/7/2024	DPM	36.00	35.2	40-41	35	2.3%	Nắm giữ
24/7/2024	POW	13.60	12.8	14.4-14.8	13	6.2%	Nắm giữ
8/8/2024	BSR	23.41	22.6	27-28	22	3.6%	Nắm giữ

TIN VÍ MÔ

Bộ Công an yêu cầu EVN cung cấp hồ sơ 32 nhà máy điện gió

Ngày 12/8, nguồn tin của Tiền Phong cho biết, Cơ quan An ninh điều tra, Bộ Công an đã có văn bản yêu cầu Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) cung cấp thông tin, tài liệu về 32 nhà máy điện gió để phục vụ điều tra vụ án “ Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ ” xảy ra tại Bộ Công thương và các tỉnh, thành phố. Đây là vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo. Riêng tại tỉnh Gia Lai có Nhà máy điện gió Hưng Hải (huyện Kông Chro), Nhà máy điện gió Cửa An (thị xã An Khê), Nhà máy điện gió la Le 1 (huyện Chư Pưh) và Nhà máy điện gió la Bang 1 (huyện Chư Prông).

Bộ Tài chính: Bảng giá đất cũ được áp dụng đến hết năm 2025

Bảng giá đất do UBND cấp tỉnh ban hành theo quy định Luật Đất đai năm 2013 (bảng giá đất cũ) được tiếp tục áp dụng đến hết 31-12-2025. Thông tin được Bộ Tài chính đưa ra trong văn bản về triển khai các quy định Luật Đất đai năm 2024, vừa gửi tới các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Bộ Tài chính cũng cho biết đến nay Chính phủ đã ban hành nghị định 103/2024/NĐ-CP quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, nghị định 104/2024/NĐ-CP quy định về quỹ phát triển đất.

Xuất khẩu rau quả tăng mạnh, trái dưa tươi được kỳ vọng sẽ đột phá

Trong 7 tháng năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023, xuất khẩu rau quả của Việt Nam đạt trên 3,8 tỷ USD, tăng 23,4%; ngược lại nhập khẩu trái cây đạt trên 1,2 tỷ USD, tăng 12,7%. Như vậy, với kết quả này, sau 7 tháng ngành rau quả Việt Nam xuất siêu khoảng 2,6 tỷ USD... "Trong 7 tháng năm 2024 so với cùng kỳ năm trước, Việt Nam nhập khẩu trái cây từ các nguồn chính, gồm: Trung Quốc 397 triệu USD, tăng 27%; Hoa Kỳ khoảng 206 triệu USD, tăng 14%; Australia khoảng 57 triệu USD, tăng 76,6%. Tiếp đến là nhập khẩu từ các nguồn Hàn Quốc, Nhật Bản, Thái Lan".

Tín hiệu vui của dệt may xuất khẩu

Tháng 7/2024, kim ngạch xuất khẩu dệt may Việt Nam đạt 4,29 tỷ USD, tăng 12,4% so với cùng kỳ năm ngoái và tăng 16,1% so với tháng trước. Về cơ cấu nhóm hàng xuất khẩu, hàng xơ sợi dệt đạt 373,3 triệu USD, giảm 2,7% so với cùng kỳ, tăng 6% so với tháng trước; hàng dệt may đạt 3,71 tỷ USD, tăng 13,7% so với cùng kỳ, tăng 17,6% so với tháng trước; vải mảnh, vải kỹ thuật khác đạt 68,2 triệu USD, tăng 34,7% so với cùng kỳ, tăng 7% so với tháng trước; nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày đạt 135 triệu USD, tăng 17,2% so với cùng kỳ và tăng 10,1% so với tháng trước. Lũy kế 7 tháng năm 2024, xuất khẩu dệt may Việt Nam đạt 23,9 tỷ USD, tăng 5,9% so với cùng kỳ, tương ứng với mức tăng 1,33 tỷ USD, trong đó: Hàng xơ sợi dệt đạt 2,53 tỷ USD, tăng 3,5% so với cùng kỳ; hàng dệt may đạt 20,2 tỷ USD, tăng 6,3% so với cùng kỳ; vải mảnh, vải kỹ thuật khác đạt 458 triệu USD, tăng 18% so với cùng kỳ; nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày đạt 878 triệu USD, tăng 11,4% so với cùng kỳ

TIN DOANH NGHIỆP**DPM sắp chi hơn 782 tỷ đồng trả cổ tức 20% cho cổ đông**

Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí (HoSE: DPM) vừa quyết định chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt với tỷ lệ 20%, tương ứng cổ đông sở hữu mỗi cổ phiếu nhận được 2.000 đồng/cp. Nguồn chi cổ tức này từ lợi nhuận chưa phân phối năm 2023.

Với hơn 391 triệu cổ phiếu đang lưu hành, dự kiến DPM sẽ chi khoảng hơn 782 tỷ đồng cho đợt trả cổ tức này. Được biết, tại thời điểm cuối năm 2023, DPM ghi nhận hơn 2.838 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, Quỹ đầu tư phát triển cũng lên tới 4.599. tỷ đồng.

Vietinbank dự kiến thu về 108 tỷ từ đấu giá khách sạn trên đất vàng

Tài sản đấu giá là quyền sử dụng đất, công trình xây dựng khách sạn thuộc thửa đất số L6E tại số 14 đường Nguyễn Thái Học, phường Phú Hội, TP. Huế, và các thửa đất số 141, 146, 147, tờ bản đồ số 13, tại số 16 đường Nguyễn Thái Học, phường Phú Hội, TP. Huế. Tổng diện tích khu đất đấu giá là 757,4 m2, tài sản gắn liền với đất là công trình khách sạn Romance của Công ty TNHH Doanh Ngân gồm: công trình cấp 2, 12 tầng + tầng hầm+ tầng lửng; diện tích xây dựng 597 m2; diện tích sàn 7.294 m2. Tổng giá khởi điểm của tài sản đấu giá hơn 107,919 tỷ đồng. Tiền đặt trước 6 tỷ đồng, bước giá 1 tỷ đồng. Hồ sơ tham gia đấu giá được bán và nhận đăng ký hồ sơ tham gia đấu giá từ ngày niêm yết đến 17h ngày 17/9/2024 tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thừa Thiên Huế.

Năm 2024, Techcombank tiếp tục đến Singapore và Anh tìm kiếm nhân tài người Việt

Đầu tháng 8/2024, Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) đã tổ chức thành công Chiến dịch "Thu hút Nhân tài Quốc tế" (Overseas Talent Roadshow) lần thứ 2 tại Singapore - một trong những Trung tâm tài chính hàng đầu châu Á...

Dự kiến, Techcombank sẽ tiếp tục có mặt tại Luân Đôn, Vương Quốc Anh vào đầu tháng 9 tới để tiếp tục hành trình tìm kiếm nhân tài người Việt trở về quê hương làm việc. Chiến dịch "Overseas Talent Roadshow" đã thu hút gần 1000 nhân tài người Việt tại Singapore, khẳng định sức hút của Techcombank với cộng đồng người Việt tại quốc đảo này.

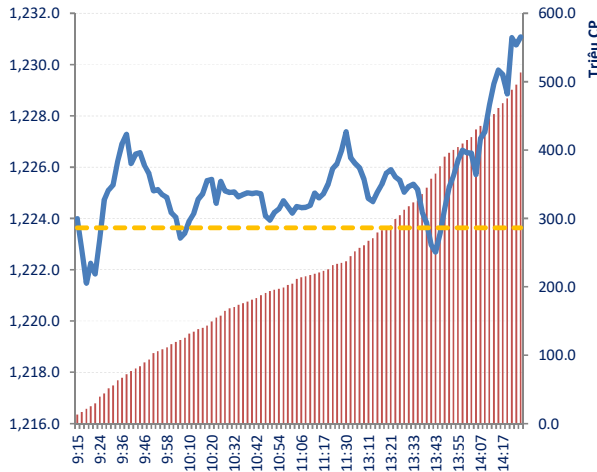
Ngân hàng SHB hỗ trợ nhân dân vùng lũ xã Chiềng Nôi

Ngày 11/8, Đoàn Công tác của Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB) đã đến thăm, tặng quà cho các hộ dân bị thiệt hại do mưa lũ tại xã Chiềng Nôi, huyện Mai Sơn. Xã Chiềng Nôi là địa bàn xảy ra lũ quét, sạt lở đất, làm 6 người chết, 1 người bị thương, 89 ngôi nhà bị thiệt hại, cuốn trôi 3 cầu treo, hư hỏng 1 cầu trần, vùi lấp trên 100 ha cây cối, hoa màu và công trình Nhà nước. Đoàn đã đến thăm hỏi, tặng quà và hỗ trợ 257,5 triệu đồng cho 31 hộ ở các bản Pá Hốc, Hua Pư, Nhung Trên, Nhung Dưới và bản Phé, bị thiệt hại nặng nề về người, nhà ở, tài sản, giúp các hộ nhanh chóng khôi phục sản xuất và ổn định đời sống.

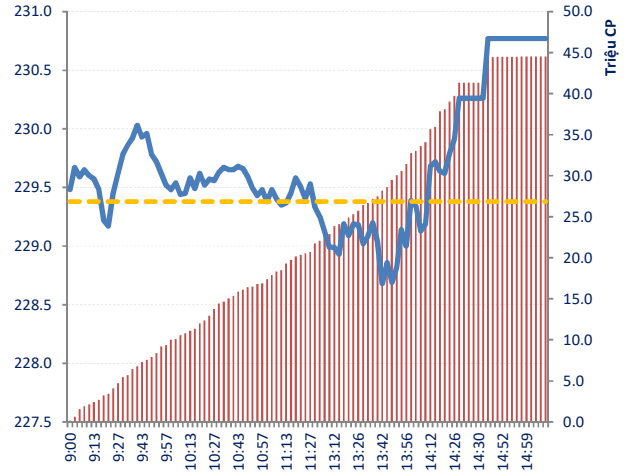


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

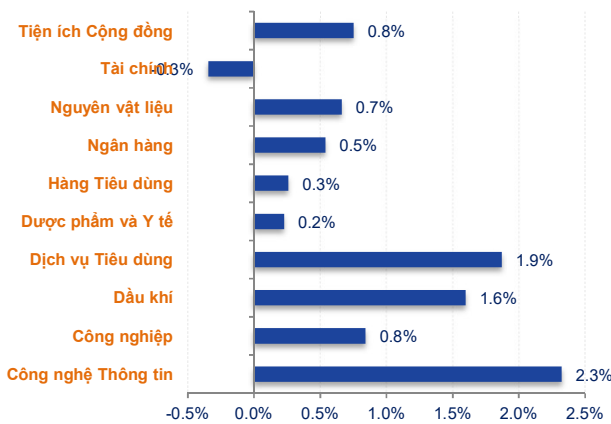
KLGD và VN-Index trong phiên



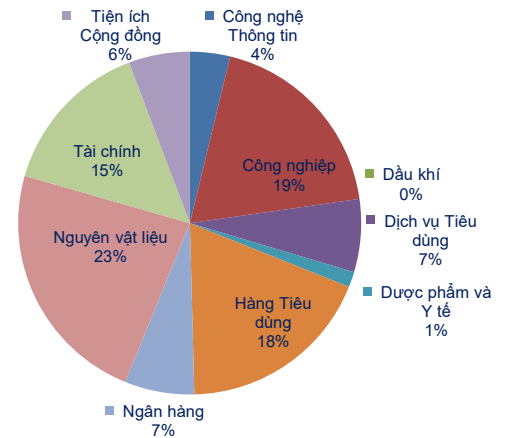
KLGD và HNX-Index trong phiên



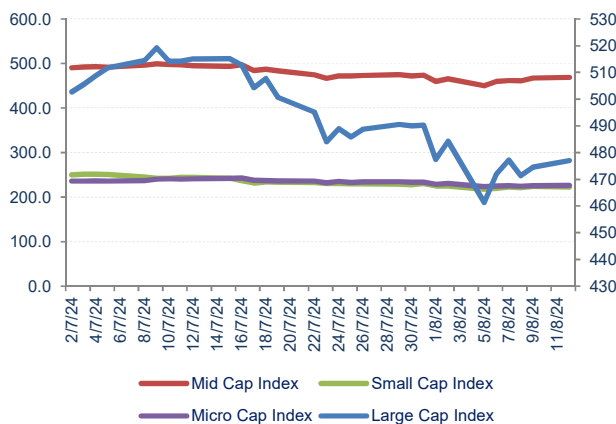
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



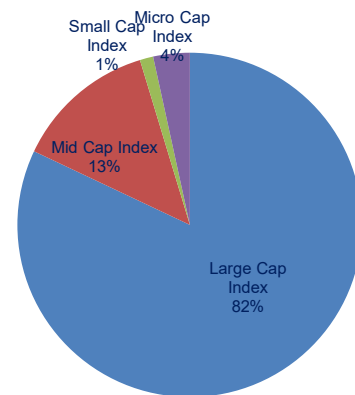
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HDB	8,028,984	VJC	2,546,418
2	MWG	2,147,950	HPG	2,185,988
3	FPT	1,167,619	TCB	2,107,800
4	CTG	886,907	VPB	1,381,700
5	HVN	759,400	STB	1,124,960

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	352,158	CEO	333,400
2	TNG	313,000	BVS	81,600
3	TIG	146,900	SHS	39,004
4	MBS	111,300	VTZ	31,200
5	IDC	111,200	NBC	26,400

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
DIG	23.15	22.30	↓ -3.67%	34,262,900
VHM	37.20	36.50	↓ -1.88%	27,145,000
HDB	25.50	25.55	↑ 0.20%	24,728,100
HPG	26.05	25.85	↓ -0.77%	13,266,000
VIX	11.35	11.50	↑ 1.32%	13,020,800

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHS	15.30	15.60	↑ 1.96%	5,479,036
TNG	26.50	27.50	↑ 3.77%	4,526,805
MBS	29.40	29.60	↑ 0.68%	4,306,783
GKM	38.60	38.20	↓ -1.04%	3,009,755
CEO	13.90	13.90	⇒ 0.00%	2,343,833

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CSV	37.15	39.75	2.60	↑ 7.00%
HVN	19.05	20.35	1.30	↑ 6.82%
APG	11.00	11.75	0.75	↑ 6.82%
VOS	15.50	16.55	1.05	↑ 6.77%
CVT	26.00	27.75	1.75	↑ 6.73%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HAD	14.10	15.50	1.40	↑ 9.93%
SGD	14.20	15.60	1.40	↑ 9.86%
BXH	13.20	14.50	1.30	↑ 9.85%
CTP	10.40	11.40	1.00	↑ 9.62%
HBS	9.40	10.30	0.90	↑ 9.57%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TCR	3.72	3.46	-0.26	↓ -6.99%
MCP	30.90	28.75	-2.15	↓ -6.96%
TPC	6.79	6.32	-0.47	↓ -6.92%
FUCVREIT	6.28	5.85	-0.43	↓ -6.85%
HBC	4.97	4.63	-0.34	↓ -6.84%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KKC	6.00	5.40	-0.60	↓ -10.00%
LDP	19.00	17.10	-1.90	↓ -10.00%
MCO	11.00	9.90	-1.10	↓ -10.00%
HMR	19.00	17.10	-1.90	↓ -10.00%
VNT	39.10	35.20	-3.90	↓ -9.97%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
DIG	34,262,900	1.2%	152	147.0	1.7
VHM	27,145,000	12.1%	5,325	6.9	0.8
HDB	24,728,100	25.1%	4,158	6.1	1.4
HPG	13,266,000	10.7%	1,746	14.8	1.5
VIX	13,020,800	7.6%	820	14.0	1.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	5,479,036	5.7%	688	22.7	1.2
TNG	4,526,805	13.9%	2,074	13.3	1.9
MBS	4,306,783	14.4%	1,687	17.5	2.4
GKM	3,009,755	18.0%	2,075	18.4	3.5
CEO	2,343,833	2.6%	304	45.8	1.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CSV	↑ 7.0%	14.4%	1,919	20.7	2.8
HVN	↑ 6.8%	0.0%	418	48.6	-
APG	↑ 6.8%	4.5%	532	22.1	1.0
VOS	↑ 6.8%	25.1%	3,140	5.3	1.2
CVT	↑ 6.7%	4.7%	1,197	23.2	1.1

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HAD	↑ 9.9%	8.5%	1,594	9.7	0.8
SGD	↑ 9.9%	2.4%	357	43.7	1.1
BXH	↑ 9.8%	1.3%	246	59.0	0.8
CTP	↑ 9.6%	0.0%	1	8,590.3	0.9
HBS	↑ 9.6%	4.3%	522	19.7	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HDB	8,028,984	25.1%	4,158	6.1	1.4
MWG	2,147,950	8.9%	1,507	44.2	3.7
FPT	1,167,619	23.2%	4,889	26.6	5.8
CTG	886,907	15.7%	3,782	8.4	1.3
HVN	759,400	0.0%	418	48.6	-

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	352,158	6.8%	1,931	20.3	1.3
TNG	313,000	13.9%	2,074	13.3	1.9
TIG	146,900	10.3%	1,390	9.5	0.9
MBS	111,300	14.4%	1,687	17.5	2.4
IDC	111,200	30.1%	5,573	10.8	3.2

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	490,722	19.5%	5,962	14.7	2.7
BID	266,780	18.1%	4,006	11.7	2.0
FPT	189,858	23.2%	4,889	26.6	5.8
GAS	189,481	16.4%	4,760	17.3	2.7
CTG	170,229	15.7%	3,782	8.4	1.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
IDC	19,899	30.1%	5,573	10.8	3.2
PVS	18,736	6.8%	1,931	20.3	1.3
HUT	15,173	0.5%	71	240.0	1.3
THD	13,475	3.0%	450	77.8	3.2
MBS	12,954	14.4%	1,687	17.5	2.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VOS	3.10	25.1%	3,140	5.3	1.2
AGM	2.94	-520.1%	(13,876)	-	-
PSH	2.84	-37.1%	(4,557)	-	0.6
HPX	2.50	3.4%	396	12.9	0.4
FCN	2.47	-0.4%	(92)	-	0.6

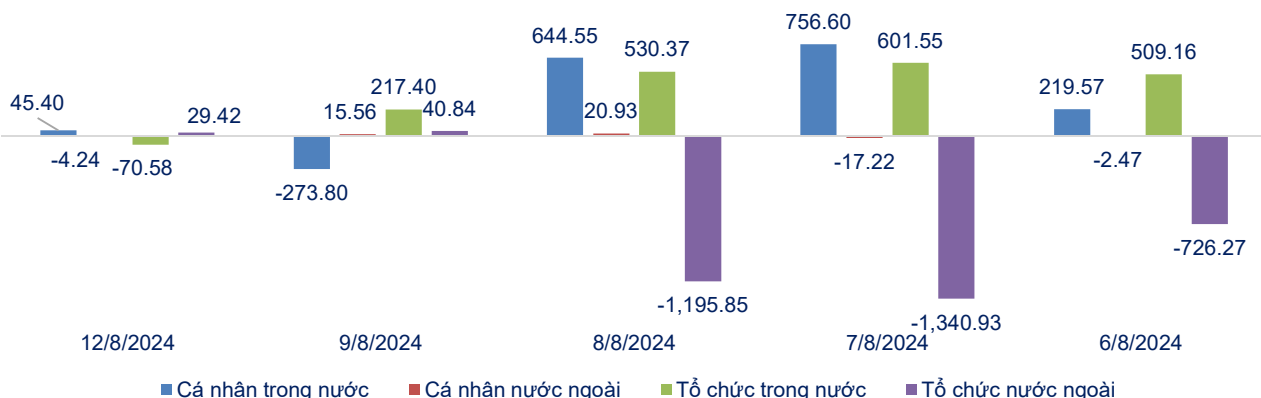
Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
TIG	2.59	10.3%	1,390	9.5	0.9
VGS	2.49	6.2%	1,088	31.2	1.9
DTD	2.41	9.0%	1,965	13.1	1.2
IDJ	2.39	6.1%	720	8.2	0.5
KSQ	2.37	3.0%	265	10.2	0.3



THỐNG KÊ GIAO DỊCH THEO LOẠI NGĐT

Giá trị ròng theo loại hình NGĐT 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VJC	231.09	8.6%	2,540	39.8	3.3
HPG	157.97	10.7%	1,746	14.8	1.5
TCB	41.31	16.0%	3,048	7.0	1.1
STB	37.35	17.6%	4,340	6.7	1.1
DGC	35.16	23.8%	7,889	13.8	3.1

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HDB	-184.31	25.1%	4,158	6.1	1.4
FPT	-149.20	23.2%	4,889	26.6	5.8
VNM	-71.78	27.0%	4,636	15.7	4.0
PC1	-50.12	3.8%	892	32.1	1.2
MWG	-49.22	8.9%	1,507	44.2	3.7

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
FRT	3.58	-3.2%	(414)	-	13.0
SSI	3.31	12.0%	1,892	16.9	1.9
VTP	2.00	22.7%	2,944	25.2	5.6
VHM	1.46	12.1%	5,325	6.9	0.8
DIG	1.45	1.2%	152	147.0	1.7

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
FPT	-4.30	23.2%	4,889	26.6	5.8
CSV	-3.80	14.4%	1,919	20.7	2.8
VCI	-2.93	9.8%	1,780	25.8	2.3
GAS	-2.84	16.4%	4,760	17.3	2.7
DPM	-2.09	5.7%	1,703	21.1	1.2

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	64.32	27.0%	4,636	15.7	4.0
PC1	43.91	3.8%	892	32.1	1.2
TCH	31.73	7.2%	1,304	12.3	0.8
HVN	31.15	0.0%	418	48.6	-
EIB	26.54	9.8%	1,273	14.8	1.4

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	-101.45	10.7%	1,746	14.8	1.5
MWG	-93.07	8.9%	1,507	44.2	3.7
MBB	-27.54	21.6%	4,073	5.8	1.2
SSB	-21.30	15.1%	1,879	11.6	1.7
DIG	-18.81	1.2%	152	147.0	1.7

Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HDB	198.83	25.1%	4,158	6.1	1.4
FPT	154.54	23.2%	4,889	26.6	5.8
MWG	142.06	8.9%	1,507	44.2	3.7
CTG	28.47	15.7%	3,782	8.4	1.3
GAS	15.67	16.4%	4,760	17.3	2.7

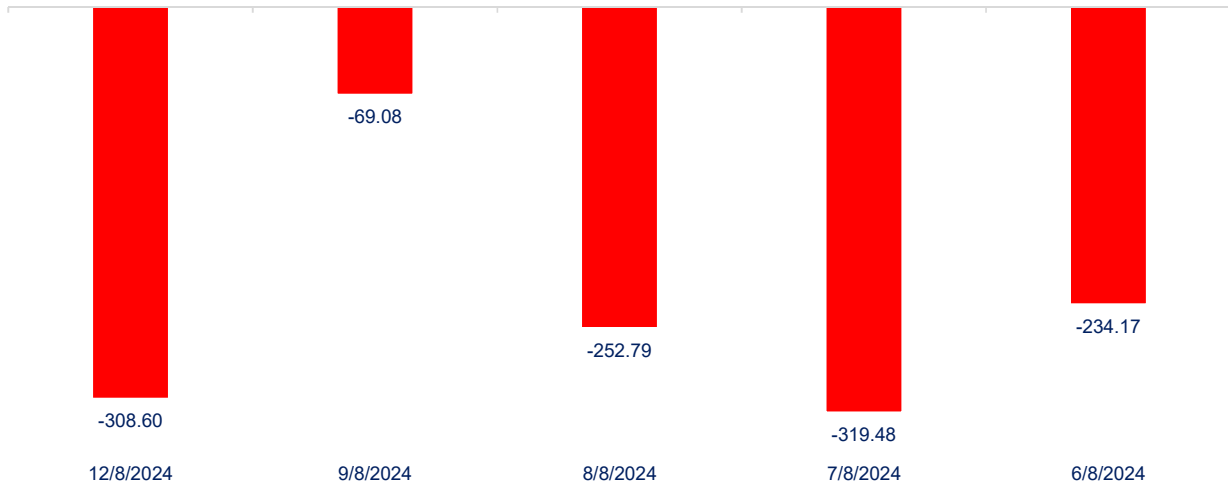
Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VJC	-254.58	8.6%	2,540	39.8	3.3
HPG	-57.41	10.7%	1,746	14.8	1.5
DGC	-45.26	23.8%	7,889	13.8	3.1
TCB	-44.71	16.0%	3,048	7.0	1.1
STB	-33.12	17.6%	4,340	6.7	1.1

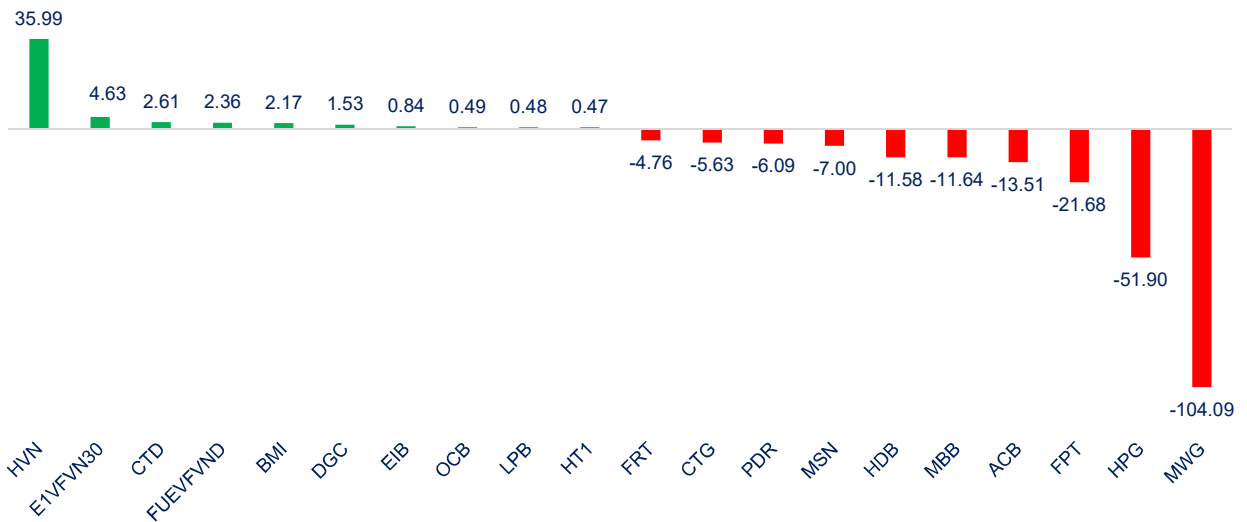


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)





Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao ốc Sài Gòn
Metropolitan, 235 Đồng Khởi,
Phường Bến Nghé, Quận 1, TP
HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
